

Hà Nội, ngày 11 tháng 5 năm 2021

Số: 02/QĐ-HĐTTH

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch tổ chức kỳ thi thăng hạng viên chức chuyên ngành tài nguyên và môi trường năm 2020

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC CHUYÊN NGÀNH TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG NĂM 2020

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng CDNN viên chức; Nội quy kỳ thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng CDNN viên chức;

Căn cứ Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 2985/QĐ-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường thành lập Hội đồng thi thăng hạng chức viên chức chuyên ngành tài nguyên và môi trường năm 2020;

Theo Công văn của Bộ Nội vụ: số 3461/BNV-CCVC ngày 13 tháng 7 năm 2020 về việc tổ chức thi thăng hạng viên chức chuyên ngành tài nguyên và môi trường năm 2020, số 6746/BNV-TCCB ngày 22 tháng 12 năm 2020 về việc tổ chức thăng hạng viên chức chuyên ngành tài nguyên và môi trường năm 2020;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành tài nguyên và môi trường năm 2020 với các nội dung cụ thể như sau:

1. Đối tượng dự thi

Đối tượng dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành tài nguyên và môi trường lên hạng III và hạng II là viên chức các chuyên ngành tài nguyên và môi trường, đang giữ chức danh nghề nghiệp có cùng 4 chữ số đầu trong mã số chức danh nghề nghiệp với chức danh nghề nghiệp đăng ký dự thi thăng hạng (06.01; 06.02; 06.03; 06.04; 06.05; 06.06), đang công tác tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành tài nguyên và môi trường, có khả năng đảm nhận hoặc đang làm việc ở vị trí việc làm phù hợp với nhiệm vụ, năng lực chuyên môn nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp đăng ký dự thi thăng hạng; cụ thể 06 chức danh nghề nghiệp để đăng ký dự thi thăng hạng như sau:

1.1. Đối với thi thăng hạng lên chức danh nghề nghiệp hạng III

- Địa chính viên hạng IV, mã số V.06.01.03 dự thi thăng hạng lên địa chính viên hạng III, mã số V.06.01.02;
- Điều tra viên tài nguyên môi trường hạng IV, mã số V.06.02.06 dự thi thăng hạng lên điều tra viên tài nguyên môi trường hạng III, mã số V.06.02.05;
- Dự báo viên khí tượng thủy văn hạng IV, mã số V.06.03.09 dự thi thăng hạng lên dự báo viên khí tượng thủy văn hạng III, mã số V.06.03.08;
- Kiểm soát viên khí tượng thủy văn hạng IV, mã số V.06.04.12 dự thi thăng hạng lên kiểm soát viên khí tượng thủy văn hạng III, mã số V.06.04.11;
- Quan trắc viên tài nguyên môi trường hạng IV, mã số V.06.05.15 dự thi thăng hạng lên quan trắc viên tài nguyên môi trường hạng III, mã số V.06.05.14;
- Đo đạc bản đồ viên hạng IV, mã số V.06.06.18 dự thi thăng hạng lên đo đạc bản đồ viên hạng III, mã số V.06.06.17.

1.2. Đối với thi thăng hạng lên chức danh nghề nghiệp hạng II

- Địa chính viên hạng III, mã số V.06.01.02 dự thi thăng hạng lên Địa chính viên hạng II, mã số V.06.01.01;
- Điều tra viên tài nguyên môi trường hạng III, mã số V.06.02.05 dự thi thăng hạng lên điều tra viên tài nguyên môi trường hạng II, mã số V.06.02.04;
- Dự báo viên khí tượng thủy văn hạng III, mã số V.06.03.08 dự thi thăng hạng lên dự báo viên khí tượng thủy văn hạng II, mã số V.06.03.07;
- Kiểm soát viên khí tượng thủy văn hạng III, mã số V.06.04.11 dự thi thăng hạng lên kiểm soát viên khí tượng thủy văn hạng II, mã số V.06.04.10;
- Quan trắc viên tài nguyên môi trường hạng III, mã số V.06.05.14 dự thi thăng hạng lên quan trắc viên tài nguyên môi trường hạng II, mã số V.06.05.13;
- Đo đạc bản đồ viên hạng III, mã số V.06.06.17 dự thi thăng hạng lên đo đạc bản đồ viên hạng II, mã số V.06.06.16.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện dự thi thăng hạng

Tiêu chuẩn, điều kiện viên chức dự thi thăng hạng thực hiện theo quy định tại Điều 31 và Điều 32 Mục 2 Chương III Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BTNMT-BNV ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn, điều kiện, hình thức, nội dung thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành tài nguyên và môi trường và các Thông tư liên tịch ngày 08 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ trưởng Bộ Nội vụ: số 52/2015/TTLT-BTNMT-BNV quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành địa chính, số 53/2015/TTLT-BTNMT-BNV quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành điều tra tài nguyên môi trường, số 54/2015/TTLT-BTNMT-BNV quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành dự báo khí tượng thủy văn, số 55/2015/TTLT-BTNMT-BNV quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành kiểm soát khí tượng thủy văn, số 56/2015/TTLT-BTNMT-BNV quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành quan trắc tài nguyên môi trường, số 57/2015/TTLT-BTNMT-BNV quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành đo đạc bản đồ.

3. Số lượng công chức, viên chức dự thi

Tổng số có 652 viên chức dự thi (*trong đó có 394 viên chức thuộc Bộ và 258 viên chức thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường*) của Bộ Tài nguyên và Môi trường và 29 Ủy ban nhân dân các tỉnh: Hà Giang, Lai Châu, Bắc Kạn, Tuyên Quang, Yên Bái, Điện Biên, Lạng Sơn, Sơn La, Bắc Giang, Hải Dương, Hưng Yên, Hòa Bình, Thái Bình, Nam Định, Ninh Bình, Quảng Bình, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Đắk Lắk, Đắk Nông, Lâm Đồng, Bình Dương, Đồng Tháp, Hậu Giang, Sóc Trăng, Kiên Giang, Cà Mau và thành phố Hà Nội, cụ thể như sau:

3.1. Đối với viên chức thi thăng lên hạng III:

Có 378 viên chức thăng lên hạng III, như sau:

- Có 157 viên chức của Bộ thăng lên hạng III.
- Có 221 viên chức của địa phương thăng lên hạng III.

3.2. Đối với viên chức thi thăng lên hạng II:

Có 274 viên chức thăng lên hạng II, như sau:

- Có 237 viên chức của Bộ thăng lên hạng II.
- Có 37 viên chức của địa phương thăng lên hạng II.

4. Các môn thi, hình thức và thời gian làm bài thi

Căn cứ Đề án tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành tài nguyên và môi trường năm 2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

trường đã được Bộ Nội vụ thống nhất tại Công văn số 6746/BNV-TCCB ngày 22 tháng 12 năm 2020 về việc tổ chức thăng hạng viên chức chuyên ngành tài nguyên và môi trường năm 2020, kỳ thi thăng hạng viên chức năm 2020 có 04 môn thi với, hình thức, nội dung và thời gian thi như sau:

4.1. Đối với thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng III

a) Môn kiến thức chung

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên giấy;
- Nội dung thi: 60 câu hỏi về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật về ngành, lĩnh vực sự nghiệp, pháp luật về viên chức theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp hạng III;
- Thời gian thi: 60 phút.

b) Môn ngoại ngữ

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên giấy;
- Nội dung thi: 30 câu hỏi về tiếng Anh theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp hạng III;
- Thời gian thi: 30 phút.

c) Môn tin học

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên giấy;
- Nội dung thi: 30 câu hỏi theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp hạng III;
- Thời gian thi: 30 phút.

d) Môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức thi: Thi viết;
- Nội dung thi: kiểm tra và đánh giá trình độ, năng lực, đề xuất giải pháp giải quyết các vấn đề đang đặt ra trong thực tiễn gắn với tiêu chuẩn về trình độ, năng lực chuyên môn nghiệp vụ chức danh nghề nghiệp hạng III của chuyên ngành dự thi;
- Thời gian thi: 120 phút.

4.2. Đối với thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng II

a) Môn kiến thức chung

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên giấy;
- Nội dung thi: 60 câu hỏi về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật về ngành, lĩnh vực sự nghiệp, pháp luật về viên chức theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp hạng II;
- Thời gian thi: 60 phút.

b) Môn ngoại ngữ

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên giấy;

- Nội dung thi: 30 câu hỏi về tiếng Anh theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp hạng II;

- Thời gian thi: 30 phút.

c) Môn tin học

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên giấy;

- Nội dung thi: 30 câu hỏi theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp hạng II;

- Thời gian thi: 30 phút.

d) Môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức thi: Thi viết;

- Nội dung thi: kiểm tra, đánh giá trình độ, năng lực, đề xuất giải pháp giải quyết các vấn đề đang đặt ra trong thực tiễn gắn với tiêu chuẩn về trình độ, năng lực chuyên môn nghiệp vụ chức danh nghề nghiệp hạng II của chuyên ngành dự thi;

- Thời gian thi: 180 phút.

5. Cách xác định người trúng tuyển trong kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp

Cách xác định người trúng tuyển được thực hiện theo quy định tại Điều 40 Mục 2 Chương III của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, cụ thể như sau:

- Có số câu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên của từng môn thi: Kiến thức chung, Ngoại ngữ và Tin học.

- Có tổng kết quả điểm bài thi môn Nghiệp vụ chuyên ngành đạt từ 50 điểm trở lên và lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu viên chức thăng hạng chức danh nghề nghiệp được giao.

- Trong trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng kết quả điểm thi môn Nghiệp vụ chuyên ngành bằng nhau ở chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp cuối cùng thì việc xác định người trúng tuyển được thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau: viên chức là nữ; viên chức là người dân tộc thiểu số; viên chức nhiều tuổi hơn (*tính theo ngày, tháng, năm sinh*); viên chức có thời gian công tác nhiều hơn.

Nếu vẫn không xác định được thì Bộ Tài nguyên và Môi trường có văn bản trao đổi với người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý viên chức và quyết định người trúng tuyển theo đề nghị của người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý viên chức.

6. Thời gian tổ chức kỳ thi

6.1. Tổ chức khai mạc, hướng dẫn ôn tập

- *Thời gian*: dự kiến tổ chức khai mạc kỳ thi và hướng dẫn ôn tập trực tuyến vào cuối tháng 5 năm 2021; thời gian cụ thể Hội đồng sẽ thông báo ngay sau khi tình hình dịch, bệnh COVID-19 được kiểm soát.

- *Địa điểm*: tổ chức khai mạc kỳ thi và hướng dẫn ôn tập theo hình thức trực tuyến tại trụ sở Bộ và trụ sở của các cơ quan, đơn vị có viên chức đăng ký dự thi.

6.2. Tổ chức thi

- *Thời gian thi dự kiến như sau*:

+ Sáng thứ Bảy, ngày 05 tháng 6 năm 2021: Thi môn Kiến thức chung.

+ Chiều thứ Bảy, ngày 05 tháng 6 năm 2021: Thi lần lượt môn Tin học và Ngoại ngữ.

+ Sáng thứ Chủ Nhật, ngày 06 tháng 6 năm 2021: Thi môn Nghiệp vụ chuyên ngành.

- *Địa điểm thi*: tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội; số 41A đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Thời gian thi nêu trên là thời gian dự kiến, thời gian chính xác Hội đồng sẽ thông báo ngay sau khi tình hình dịch, bệnh COVID-19 được kiểm soát.

7. Phí dự thi

Phí dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành tài nguyên và môi trường năm 2020 thực hiện theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức. Theo đó, mức thu phí dự thi đối với viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành tài nguyên và môi trường năm 2020 là 500.000 đồng/thí sinh/lần (*năm trăm nghìn đồng đối với một viên chức và một lần thi*).

8. Tổ chức thực hiện

8.1. Vụ Tổ chức cán bộ và Tổ thư ký giúp việc

- Vụ Tổ chức cán bộ xây dựng, trình Chủ tịch Hội đồng thành lập các ban, tổ giúp việc Hội đồng; làm đầu mối theo dõi, đôn đốc các đơn vị và cá nhân có liên quan thực hiện nhiệm vụ được phân công đảm bảo tiến độ; kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện kế hoạch tổ chức kỳ thi; tổ chức đánh giá, sơ kết, tổng kết, báo cáo Bộ trưởng và Hội đồng theo quy định.

- Trực tiếp giúp việc Hội đồng thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành tài nguyên và môi trường năm 2020 đảm bảo đúng quy trình, thủ tục và quy định của pháp luật.

8.2. Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ, Văn phòng Bộ, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường bố trí địa điểm, cơ sở hạ tầng, trang thiết bị phục vụ kỳ thi.

- Rà soát, đối chiếu thông tin viên chức dự thi; lập phương án phòng thi, danh sách phòng thi, chủ trì công tác coi thi; bảo đảm an ninh, phòng, chống cháy, nổ và công tác y tế, hậu cần phục vụ kỳ thi theo quy định.

- Chủ trì tổ chức việc thu phí dự thi, lập dự toán, sử dụng, quản lý và thanh quyết toán phí dự thi theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC.

8.3. Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường

Chủ trì, phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ, Văn phòng Bộ, Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội và các cơ quan, đơn vị có viên chức dự thi chuẩn bị cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, công nghệ để tổ chức khai mạc kỳ thi, hướng dẫn ôn tập trực tuyến và cử cán bộ hỗ trợ kỹ thuật trong quá trình khai mạc kỳ thi, hướng dẫn ôn tập trực tuyến; chủ trì hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có viên chức dự thi tổ chức phòng trực tuyến.

8.4. Văn phòng Bộ

Chủ trì, phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ thông báo công khai thông tin liên quan đến kỳ thi theo quy định trên Cổng thông tin điện tử của Bộ; phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ, Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường bố trí địa điểm, chuẩn bị cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, công nghệ để tổ chức khai mạc kỳ thi, hướng dẫn ôn tập trực tuyến; bố trí xe đưa đón các thành viên Hội đồng và Tổ thư ký giúp việc trong quá trình tổ chức kỳ thi.

8.5. Các cơ quan, đơn vị có viên chức dự thi

- Triển khai thực hiện các quy định, văn bản hướng dẫn liên quan đến kỳ thi và thực hiện các nhiệm vụ liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tiêu chuẩn, điều kiện của viên chức được cử tham dự kỳ thi thuộc thẩm quyền quản lý; về tính chính xác của hồ sơ viên chức dự thi thăng hạng và quản lý hồ sơ của viên chức do cơ quan, đơn vị cử tham dự kỳ thi theo quy định hiện hành.

- Phối hợp với Hội đồng trong việc tổ chức kỳ thi.

- Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức đạt kết quả kỳ thi sau khi có thông báo về kết quả thi của viên chức theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

8.6. Các đơn vị khác trực thuộc Bộ

Thực hiện các nhiệm vụ theo phân công của Hội đồng.

Viên chức tham dự kỳ thi phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước người đứng đầu cơ quan, đơn vị về tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ đăng ký dự thi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường, Hiệu trưởng Trường Đại

học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ; Ủy ban nhân dân các tỉnh: Hà Giang, Lai Châu, Bắc Kạn, Tuyên Quang, Yên Bái, Điện Biên, Lạng Sơn, Sơn La, Bắc Giang, Hải Dương, Hưng Yên, Hòa Bình, Thái Bình, Nam Định, Ninh Bình, Quảng Bình, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Đắk Lắk, Đắk Nông, Lâm Đồng, Bình Dương, Đồng Tháp, Hậu Giang, Sóc Trăng, Kiên Giang, Cà Mau và thành phố Hà Nội; các thành viên Hội đồng thi thăng hạng viên chức chuyên ngành tài nguyên và môi trường năm 2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và các thành viên Tổ thư ký Hội đồng thi chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ trưởng (để báo cáo)
- Các Thứ trưởng;
- Ban giám sát kỳ thi;
- Bộ Nội vụ (để báo cáo);
- Các Sở: TN&MT, Nội vụ các tỉnh, thành phố có tên trong quyết định;
- Lưu: VT, TCCB.NT(123).

VT *Ch*



THỨ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
Nguyễn Thị Phương Hoa